

**ĐỘI TNTP HỒ CHÍ MINH
HỘI ĐỒNG TP. BIÊN HÒA**

Số 41 -QĐ/HĐĐ

Biên Hòa, ngày 19 tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

V/v Phân loại Liên đội năm học 2020 - 2021

- Căn cứ vào Điều lệ Đội TNTP Hồ Chí Minh;
- Căn cứ kết quả phiên họp của Ban thường trực Hội Đồng Đội thành phố Biên Hòa, Phòng Giáo dục & Đào tạo thành phố Biên Hòa ngày 29/7/2021 về việc xét phân loại liên đội năm học 2020 - 2021;
- Căn cứ việc thực hiện các chỉ tiêu theo chương trình công tác Đội và phong trào thiếu nhi thành phố Biên Hòa; kết quả hoạt động và kiểm tra công tác Đội của các liên đội năm học 2020 - 2021.

**HỘI ĐỒNG ĐỘI THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
QUYẾT ĐỊNH**

ĐIỀU 1: Phân loại liên đội năm học 2020 - 2021 như sau:

- Liên đội mạnh: gồm 84 liên đội

+ Khối tiểu học

- | | |
|---------------------------------|-------------------------------|
| 01/ Liên đội An Hào; | 27/ Liên đội Phù Đồng; |
| 02/ Liên đội An Hòa; | 28/ Liên đội Phan Bội Châu; |
| 03/ Liên đội An Bình; | 29/ Liên đội Phan Đình Phùng; |
| 04/ Liên đội Bình Đa; | 30/ Liên đội Quang Vinh; |
| 05/ Liên đội Tân Bửu; | 31/ Liên đội Tam Hòa; |
| 06/ Liên đội Chu Văn An; | 32/ Liên đội Tam Hiệp A; |
| 07/ Liên đội Hoàng Hoa Thám; | 33/ Liên đội Tam Hiệp B; |
| 08/ Liên đội Hóa An; | 34/ Liên đội Tam Phước 1; |
| 09/ Liên đội Hiệp Hòa; | 35/ Liên đội Tam Phước 2; |
| 10/ Liên đội Hòa Bình; | 36/ Liên đội Tam Phước 3; |
| 11/ Liên đội Hà Huy Giáp; | 37/ Liên đội Tân Mai 1; |
| 12/ Liên đội Kim Đồng; | 38/ Liên đội Tân Mai 2; |
| 13/ Liên đội Long Hưng; | 39/ Liên đội Tân Phong A; |
| 14/ Liên đội Lê Văn Tám; | 40/ Liên đội Tân Phong B; |
| 15/ Liên đội Lê Thị Vân; | 41/ Liên đội Tân Cang; |
| 16/ Liên đội Lý Thường Kiệt; | 42/ Liên đội Tân Hạnh; |
| 17/ Liên đội Long Bình Tân; | 43/ Liên đội Tân Tiến; |
| 18/ Liên đội Nguyễn Huệ; | 44/ Liên đội Tam Phước 4; |
| 19/ Liên đội Nguyễn Đình Chiểu; | 45/ Liên đội Thống Nhất; |
| 20/ Liên đội Nguyễn Khắc Hiếu; | 46/ Liên đội Trần Văn Ôn; |
| 21/ Liên đội Nguyễn Tri Phương; | 47/ Liên đội Trảng Dài; |

22/ Liên đội Nguyễn Thị Sáu;
23/ Liên đội Nguyễn Du;
24/ Liên đội Nguyễn Chí Thanh;
25/ Liên đội Nguyễn An Ninh;
26/ Liên đội Phước Tân;

+ Khối THCS

52/ Liên đội An Bình;
53/ Liên đội Bùi Hữu Nghĩa;
54/ Liên đội Bùi Thị Xuân;
55/ Liên đội Bình Đa;
56/ Liên đội Hiệp Hòa;
57/ Liên đội Hòa Hưng;
58/ Liên đội Hòa Bình;
59/ Liên đội Hoàng Diệu;
60/ Liên đội Hùng Vương;
61/ Liên đội Hoàng Văn Thụ;
62/ Liên đội Long Bình;
63/ Liên đội Lê Lợi;
64/ Liên đội Long Bình Tân;
65/ Liên đội Lý Tự Trọng;
66/ Liên đội Lê Quang Định;
67/ Liên đội Nguyễn Bình Khiêm;
68/ Liên đội Trường Sa;

48/ Liên đội Trần Quốc Tuấn;
49/ Liên đội Trần Quốc Toàn;
50/ Liên đội Trịnh Hoài Đức;
51/ Liên đội Võ Thị Sáu;

69/ Liên đội Nguyễn Công Trứ;
70/ Liên đội Nguyễn Văn Trỗi;
71/ Liên đội Ngô Gia Tự;
72/ Liên đội Phước Tân 1;
73/ Liên đội Phước Tân 2;
74/ Liên đội Võ Trường Toản;
75/ Liên đội Tam Hòa;
76/ Liên đội Tam Phước;
77/ Liên đội Tam Hiệp;
78/ Liên đội Tân An;
79/ Liên đội Tân Bửu;
80/ Liên đội Tân Tiến;
81/ Liên đội Trảng Dài;
82/ Liên đội Trần Hưng Đạo;
83/ Liên đội Thống Nhất;
84/ Liên đội Tân Hạnh.

- **Liên đội khá:** Liên Đội Lê Quý Đôn, Liên đội Thái Bình Dương, Liên đội THCS Quyết Thắng, Liên đội TH Phước Tân 2, Liên đội TH Phan Chu Trinh, Liên đội Đinh Tiên Hoàng.

- **Liên đội trung bình:** Liên đội Song Ngự Lạc Hồng, Liên đội Âu Cơ.

ĐIỀU 2: Hội đồng Đội và các đơn vị có tên ở điều 1 căn cứ quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như điều 2 (thi hành);
- Lưu HDD.

Đồng kính gửi:

- TT Tỉnh Đoàn;
- TT HDD tỉnh Đồng Nai;
- Phòng Giáo dục & Đào tạo thành phố;
- BGH các trường.

TM. HỘI ĐỒNG ĐỘI THÀNH PHỐ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Thảo An